

BÁO CÁO
THÙ LAO, THƯỞNG VÀ LỢI ÍCH KHÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,
BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026

I. Báo cáo thù lao, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát; tiền lương, thưởng và lợi ích khác của Tổng Giám đốc và người quản lý khác năm 2025:

TT	Nội dung	Năm 2025 (triệu đồng)	Ghi chú
A	Tổng Thù lao (*), thưởng và lợi ích khác của HĐQT, BKS năm 2025 (**)	45.065	
1	Thù lao của Hội đồng quản trị (“HĐQT”)	29.403	
1.1	Ông Lê Văn Tần- Chủ tịch HĐQT	7.000	
1.2	Bà Nguyễn Thị Nga- Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	6.300	
1.3	Bà Lê Thu Thủy- Phó Chủ tịch HĐQT	5.600	
1.4	Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm- Phó Chủ tịch HĐQT	3.402	
1.5	Ông Mathew Nevil Welch – Thành viên HĐQT	1.752	
1.6	Ông Fergus Macdonald Clark – Thành viên độc lập HĐQT	1.885	
1.7	Bà Trần Thị Thanh Thủy- Thành viên HĐQT	2.414	
1.8	Ông Matthew Sander Hosford – Thành viên độc lập HĐQT	1.050	Được bầu giữ chức vụ Thành viên độc lập HĐQT ngày 25/04/2025
2	Thù lao của Ban kiểm soát (“BKS”)	9.219	
2.1	Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh – Trưởng BKS	3.080	
2.2	Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh – Thành viên BKS	1.540	
2.3	Ông Nguyễn Thành Luân – Thành viên BKS chuyên trách	1.827	
2.4	Bà Vũ Thu Thủy – Thành viên BKS chuyên trách	1.512	
2.5	Ông Lương Duy Đông – Thành viên BKS	1.260	
3	Lợi ích khác của HĐQT, BKS	6.689	
3.1	Bảo hiểm sức khỏe PVI Care	522	
3.2	Khám sức khỏe	246	Chi phí phát sinh năm 2025 ghi nhận năm 2026.
3.3	Chi phí khác (chi phí đào tạo, công tác phí, chi phí đi lại, chi phí lễ tân khánh tiết ...)	5.921	

TT	Nội dung	Năm 2025 (triệu đồng)	Ghi chú
B	Tiền lương, thưởng và phúc lợi khác của Tổng Giám đốc và người quản lý khác (**)	45.123	

(*) Thù lao bao gồm: thù lao thường xuyên và thù lao bổ sung.

(**) Các khoản thù lao, tiền lương, thưởng, phúc lợi và lợi ích khác là số liệu sau khi đã khấu trừ thuế TNCN.

Việc chi trả thù lao cho HĐQT và BKS được thực hiện theo đúng quy định về khung thù lao của HĐQT, BKS SeABank và phạm vi ngân sách do Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2025 thông qua, trên cơ sở tiết kiệm tối đa chi phí cho Ngân hàng.

II. Kế hoạch thù lao, thưởng và ngân sách hoạt động khác của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026

Trên cơ sở quy định về thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của HĐQT và BKS đã được ban hành và đánh giá các chỉ tiêu kinh doanh và kế hoạch nhân sự của HĐQT, BKS trong năm 2026, HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ thông qua Ngân sách hoạt động năm 2026 của HĐQT, BKS và việc chi trả thù lao, thưởng và các lợi ích khác cho các thành viên HĐQT, thành viên BKS như sau:

1. Thông qua Ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS:

TT	Nội dung	Ngân sách năm 2026
1	Tổng mức thù lao, thưởng và ngân sách hoạt động khác của HĐQT	1,2% Lợi nhuận trước thuế năm 2026
2	Tổng mức thù lao, thưởng và ngân sách hoạt động khác của BKS	0,6% Lợi nhuận trước thuế năm 2026
	Tổng cộng	1,8% Lợi nhuận trước thuế năm 2026

- Các thành viên HĐQT, thành viên BKS được chi trả thù lao, thưởng và các lợi ích khác theo các quy định hiện hành của SeABank và/hoặc quyết định sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).
- Đề triển khai mục 1, 2, HĐQT tiếp tục rà soát quy định về chế độ thù lao, chi tiêu, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS của SeABank; thực hiện việc sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định này (nếu xét thấy cần thiết), phù hợp với kế hoạch ngân sách của HĐQT, BKS được ĐHĐCĐ thông qua, quy định khác có liên quan của SeABank, pháp luật trong từng thời kỳ và tình hình thực tế phát sinh.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

(Đã ký)

(Đã ký)

LÊ VĂN TÀN

NGUYỄN NGỌC QUỲNH